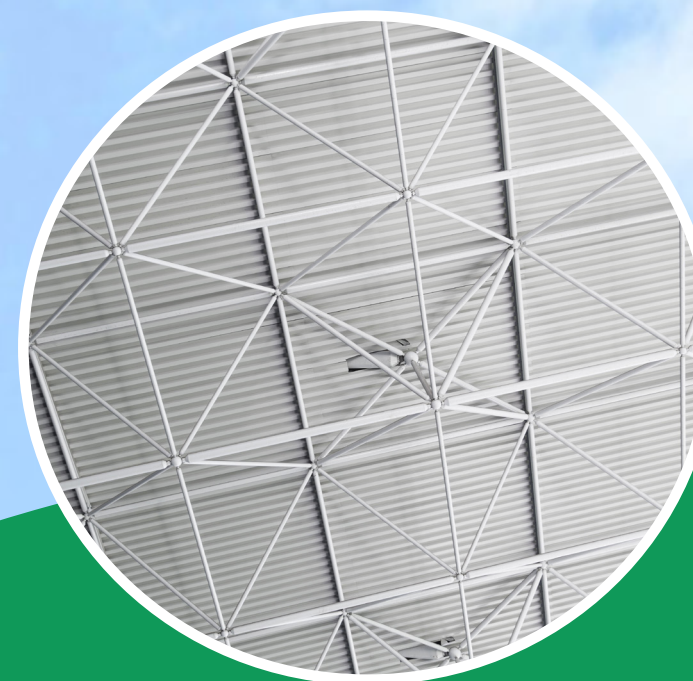




# CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI

*DONAC luôn sát cánh bên bạn*

**DCT**



CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỢP VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Đường số 4, KCN Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: (84-251) 3 836 130

Fax: (84-251) 3 836 023

Email: [info@donac.net](mailto:info@donac.net)

Website: [www.donac.net](http://www.donac.net)

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2018



## MỤC LỤC

PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG

PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

PHẦN III

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PHẦN IV

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẦN V

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẦN VI

QUẢN TRỊ CÔNG TY

PHẦN VII

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



# PHẦN I THÔNG TIN CHUNG

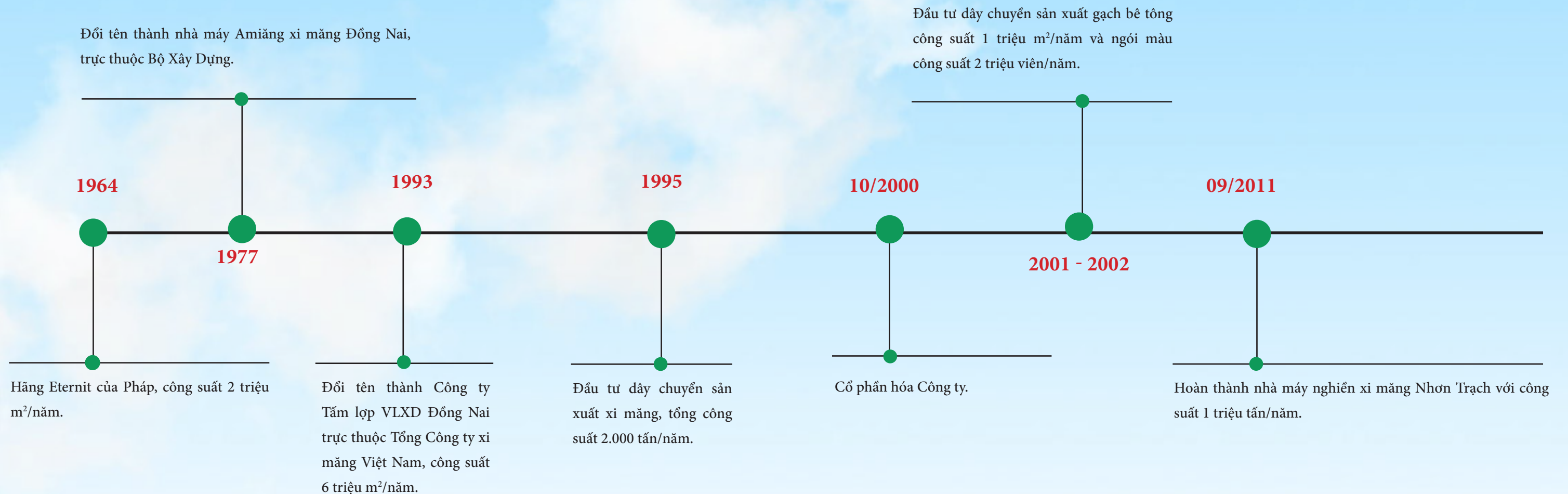
- Thông tin khái quát
- Quá trình hình thành và phát triển
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Sơ đồ bộ máy quản lý
- Định hướng phát triển
- Các nhân tố rủi ro

## THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN TẮM LỘP VẬT LIỆU XÂY DỰNG ĐỒNG NAI  
Tên tiếng anh : DONGNAI ROOF SHEET & CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY  
Giấy chứng nhận đăng ký : 3600475081 (số cũ là 4703000010), đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 9 năm 2000 và đăng ký  
doanh nghiệp số thay đổi lần thứ 6 ngày 18 tháng 10 năm 2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp.  
Vốn điều lệ : 272.236.470.000 đồng.  
Vốn góp của chủ sở hữu : 272.236.470.000 đồng.  
Trụ sở chính : đường số 4, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.  
Số điện thoại : (84-251) 3 836 130  
Số Fax : (84-251) 3 836 023  
Website : www.donac.net  
Email: : info@donac.net  
Mã chứng khoán : DCT

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- Công ty cổ phần Tấm lợp Vật liệu Xây Dựng Đồng Nai (“DONAC”) tiền thân là nhà máy Amiăng xi măng do Tập đoàn Công nghiệp Vật liệu Xây dựng Đồng ETERNIT của Cộng Hòa Pháp đầu tư xây dựng từ năm 1964. Là đơn vị chuyên ngành sản xuất tấm lợp fibro xi măng hàng đầu Việt Nam, sau giải phóng doanh nghiệp trực thuộc Bộ Xây Dựng, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1- Bộ Xây Dựng và từ năm 1988 là công ty thành viên của Tổng Công ty Xi măng Việt Nam.
- Từ một nhà máy sản xuất tấm lợp là sản phẩm duy nhất với công suất ban đầu 3 triệu m<sup>2</sup>/năm (1975), đến nay, tổng công suất thiết kế đã đạt được hơn 6 triệu m<sup>2</sup>/năm. Qua quá trình đầu tư phát triển đa dạng hóa sản phẩm, Công ty ngày nay đã có thêm nhiều sản phẩm vật liệu xây dựng phục vụ nhu cầu thị trường như các sản phẩm amiăng xi măng, xi măng PCB40,...; đặc biệt tháng 9/2011, Công ty chính thức đưa nhà máy nghiền xi măng công suất 1 triệu tấn/năm đi vào hoạt động tại khu công nghiệp Ông Kèo, Nhơn Trạch, Đồng Nai.
- Tháng 10/2000, Công ty được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng Công ty Xi măng Việt Nam thành công ty cổ phần theo quyết định số 73/QĐ-CP ngày 21/6/2000 của Thủ tướng Chính Phủ. Vốn điều lệ ban đầu là 48.389.000.000 đồng và hiện tại là 272.236.470.000 đồng.



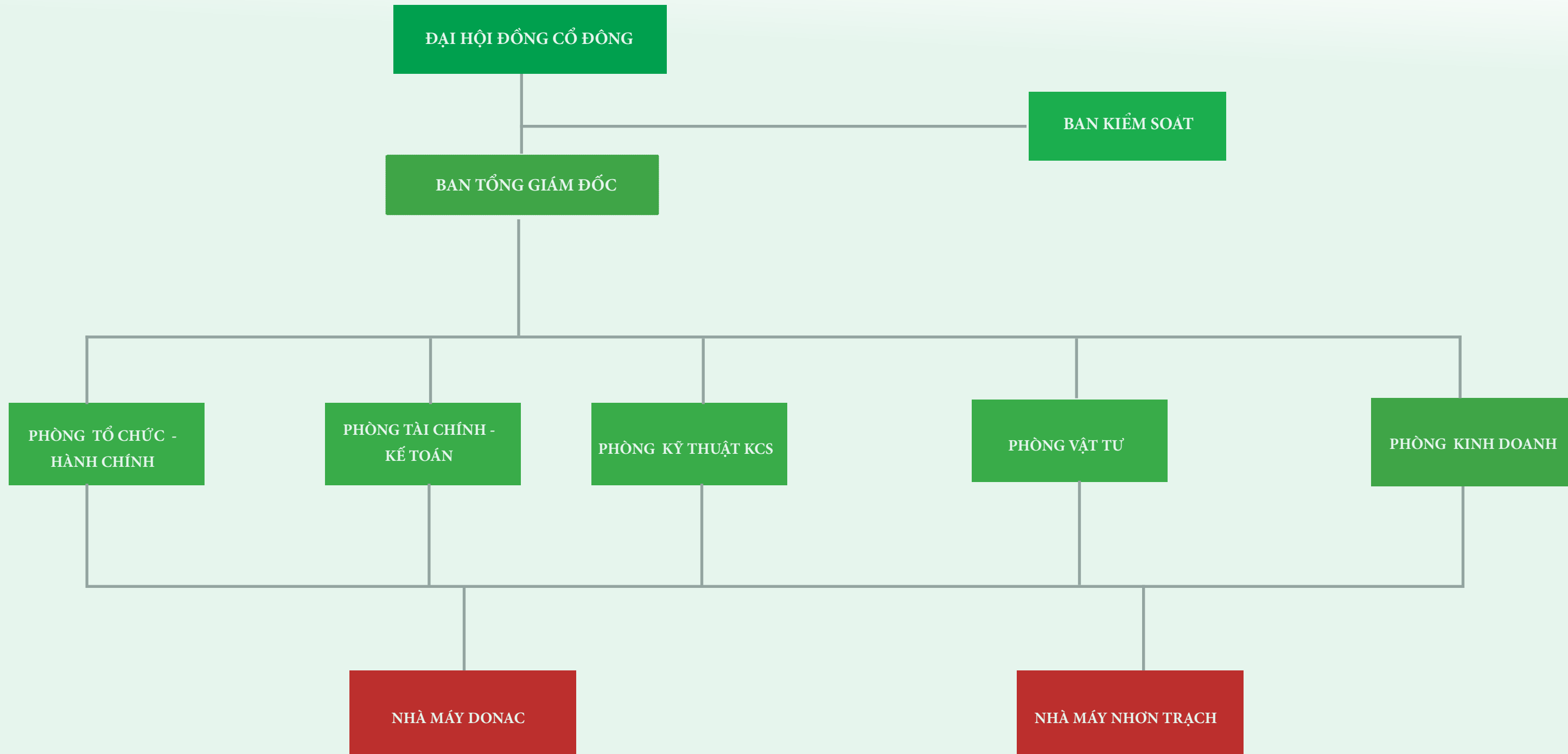
NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị khác trong xây dựng;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao;
- Khai thác xử lý và cung cấp nước;
- Xây dựng nhà các loại;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa;
- Bán buôn xe ô tô và xe có động cơ khác;
- Bán mô tô, xe máy;
- Bốc xếp hàng hóa;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê

THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ

- Với các sản phẩm hiện có như tấm lợp, xi măng, Công ty hiện chủ yếu phục vụ nhu cầu của các thị trường truyền thống như: Vùng duyên hải miền Trung, khu vực các tỉnh thành miền Đông và miền Tây Nam Bộ.
- Thị trường tiềm năng: ngoài sản phẩm tấm lợp, sản phẩm xi măng đang ngày càng mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước (như xi măng xá cho các công trình xây dựng có quy mô lớn, công trình trọng điểm quốc gia, xuất khẩu xi măng bao thông qua Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh).

Công ty con, liên kết: không có.



#### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách tăng năng suất, cải tiến chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm giá thành sản phẩm... Có kế hoạch sản xuất bám sát nhu cầu thị trường, tránh ứ đọng, tồn kho. Đi sâu tìm hiểu khai thác các thị trường thành viên Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (“CPTPP”). Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến vào các hoạt động quản lý và sản xuất kinh doanh, theo kịp xu hướng công nghệ 4.0

#### Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Công ty thông qua các hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhằm đáp ứng sự phát triển của Công ty.
- Xây dựng chiến lược thu mua, dự trữ nguyên vật liệu, thành phẩm hợp lý nhằm cắt giảm chi phí hoạt động, hướng đến mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận trong kinh doanh.
- Đẩy mạnh xây dựng thương hiệu tấm lợp DONAC bằng các biện pháp như tiến hành nghiên cứu thị trường nhằm thâm nhập vào các phân khúc, thị trường tiềm năng. Đồng thời, cải thiện công tác chăm sóc khách hàng để duy trì mối quan hệ với khách hàng cũ.
- Thường xuyên tiến hành phân tích các yếu tố tác động ảnh hưởng đến sự phát triển của Công ty như nhân tố về môi trường, kinh tế xã hội, khoa học, công nghệ, chính trị, pháp lý, thị trường, tài chính tiền tệ, tình hình hội nhập kinh tế thế giới.

#### Các mục tiêu phát triển bền vững

- Chất lượng sản phẩm: Chất lượng sản phẩm là ưu tiên hàng đầu. Công ty không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm ở từng công đoạn sản xuất. Đảm bảo sản phẩm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của thị trường và thân thiện với môi trường.
- Đối với môi trường: Đảm bảo các quy định, quy chuẩn về xử lý chất thải nguy hại, tránh gây ô nhiễm môi trường sống của cộng đồng và hệ sinh thái xung quanh. Sử dụng hợp lý nguyên tài nguyên thiên nhiên trong quá trình sản xuất.
- Đối với cộng đồng xã hội: trách nhiệm xã hội là phát triển bền vững. Vì vậy, Công ty luôn đảm bảo tuân thủ chuẩn mực về bảo vệ môi trường, bình đẳng về giới, an toàn lao động, quyền lợi lao động, trả lương công bằng, minh bạch, đào tạo và phát triển nhân viên... góp phần phát triển doanh nghiệp và cộng đồng.

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

# CÁC NHÂN TỐ RỦI RO



## RỦI RO KINH TẾ

Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam ảnh hưởng trực tiếp và mạnh mẽ đến việc gia tăng sử dụng Vật liệu xây dựng trong ngành công nghiệp - xây dựng. Năm 2018, GDP Việt Nam đạt 7,08 % so với năm 2017, vượt mức chỉ tiêu đề ra là 6,7% và cao hơn mức tăng trưởng của các năm 2008 - 2017. Các chuyên gia phân tích đều cho rằng, trong các năm tới, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam duy trì ở mức 7- 8%/năm là hoàn toàn khả thi. Đây chính là một nhân tố thuận lợi đối với ngành công nghiệp xi măng và vật liệu xây dựng khác.

Quý 1/2019 kinh tế Việt Nam duy trì tăng trưởng ở tốc độ khá. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô và vi mô có thể tác động đến nền kinh tế cũng như tình hình hoạt động của doanh nghiệp, như các chính sách ngoại giao, chu kỳ khủng hoảng 10 năm của kinh tế thế giới, sự biến động về tỷ giá, lãi suất, các thay đổi của chính sách tín dụng... hay vi mô hơn là sự thay đổi hành vi kinh tế của các đối tác thương mại.... Đây là các yếu tố mà Công ty phải suy đoán trước, nhằm đề ra các biện pháp ngăn ngừa, đối phó và khắc phục.

## RỦI RO ĐẶC THÙ NGÀNH

### RỦI RO THỜI TIẾT

Thời tiết là một trong những yếu tố ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của Donac nói riêng và các công ty trong ngành vật liệu xây dựng nói chung. Biến đổi khí hậu những năm gần đây ngày càng bất thường. Đặc biệt, Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu do có bờ biển dài. Mở đầu năm 2019 đã chứng kiến thời tiết nóng, lạnh bất thường, mùa mưa đến sớm... báo hiệu cho một năm sản xuất kinh doanh không mấy thuận lợi. Vấn đề này được Công ty lường trước và một trong những biện pháp khắc phục, đó là mua bảo hiểm tài sản, hàng tồn kho để giảm thiểu rủi ro đến mức thấp nhất nếu có. Vi mô hơn là sự thay đổi hành vi kinh tế của các đối tác thương mại.... Đây là các yếu tố mà Công ty phải suy đoán trước, nhằm đề ra các biện pháp ngăn ngừa, đối phó và khắc phục.

### GIÁ NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

Đối với sản phẩm tấm lợp, gần 60% giá thành đến từ amiang trắng. Ngày càng có nhiều quy định siết chặt việc nhập khẩu nguyên liệu này, đến từ các thông tin về tác hại của nó. Vì

vậy, giá amiang trắng ngày một tăng. Ngoài ra, giá cả của xi măng- một nguyên liệu đầu vào không thể thiếu của tấm lợp- cũng góp phần tạo nên gánh nặng giá thành cho sản phẩm.

Nói về xi măng, năm qua chứng kiến sự leo thang của giá đầu vào của các nguyên liệu như đá vôi, đá sét, đất giàu sắt...nhiên liệu chính gồm than, dầu, điện, ..., dẫn đến chi phí xi măng dùng để sản xuất tấm lợp cũng đội lên đáng kể. Donac ở vị thế là đơn vị gia công xi măng cho Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh, mặc dù không chịu áp lực của các nguyên liệu chính, nhưng vẫn san sẻ gánh nặng chủ yếu về chi phí điện, xăng dầu và nhân công. Giá xăng dầu leo thang suốt quý 1/2019, trong khi giá điện tăng đột biến 8,36% cuối tháng 3 năm 2019 là các thách thức không nhỏ đối với lợi nhuận của Công ty trong năm 2019.

Để hạn chế rủi ro này, công ty luôn chú trọng việc rà soát, hoàn thiện và chuẩn hoá các bộ định mức vật tư tiêu hao nguyên nhiên vật liệu để tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất, giảm giá thành sản phẩm. Ngoài ra, công ty có kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng tổng thể nhà máy định kì nhằm duy trì hoạt động sản xuất an toàn, hiệu quả và đảm bảo tuổi thọ của máy móc thiết bị.

### RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Sự sụt giảm lượng tiêu thụ tấm lợp fibro xi măng – sản phẩm được cho là vật liệu ưu việt cho người nghèo những năm gần đây cho thấy xu thế thị trường đang có sự thay đổi rõ nét theo quy luật tự nhiên và sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp sản xuất phải tự đổi mới cải tiến kỹ thuật đưa ra các sản phẩm đa dạng hơn để thu hút khách hàng.

Theo báo cáo của Hiệp hội tấm lợp Việt Nam, sản lượng tiêu thụ tấm lợp fibro xi măng năm 2017 đã giảm khoảng 33 – 35%. Điều này tác động không nhỏ tới các doanh nghiệp sản xuất tấm lợp tạo ra sự cạnh tranh khắc nghiệt giữa các nhà sản xuất. Một số doanh nghiệp sản xuất sản phẩm chất lượng kém đã phải dừng dây chuyền sản xuất trong nhiều tháng, thị trường đòi hỏi chỗ đứng cho các sản phẩm có yêu cầu về chất lượng cao hơn và các chế độ chăm sóc khách hàng tốt hơn. Nhìn nhận xu thế này, Công ty không còn cách nào khác phải tự thân vận động, đổi mới tư duy, cách làm việc thông qua cách quản lý, sản xuất nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm (chất lượng nâng cao, tiết kiệm chi phí đầu vào, giá cả cạnh tranh...), mở rộng thị phần trong nước.

Tiếp đến là xi măng, câu chuyện nổi bật của ngành xi măng là cung vượt cầu. Chủ tịch Hiệp hội Xi măng Việt Nam nhấn mạnh “Dư thừa năng lực sản xuất đang là vấn đề đối với phần lớn doanh nghiệp trong ngành”. Năm 2019 dự kiến có 2 dây chuyền sản xuất xi măng đi vào vận hành, nâng tổng số dây chuyền sản xuất xi măng cả nước lên con số 84 với tổng công suất đạt 101,74 triệu tấn. Như vậy, so với kế hoạch tiêu thụ thị trường nội địa khoảng 69-70 triệu tấn, ngành xi măng vẫn dư khoảng gần 40 triệu tấn sản phẩm do sản xuất vượt quá nhu cầu thực tế của thị trường. Vì vậy, Donac, hơn bao giờ hết, phải bắt tay cùng Công ty cổ phần Xi măng Công Thanh giải bài toán đầu ra này: nghiên cứu đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu và thị hiếu về chất lượng và mẫu mã của các thị trường truyền thống và mới nổi, của thị trường trong và ngoài nước.





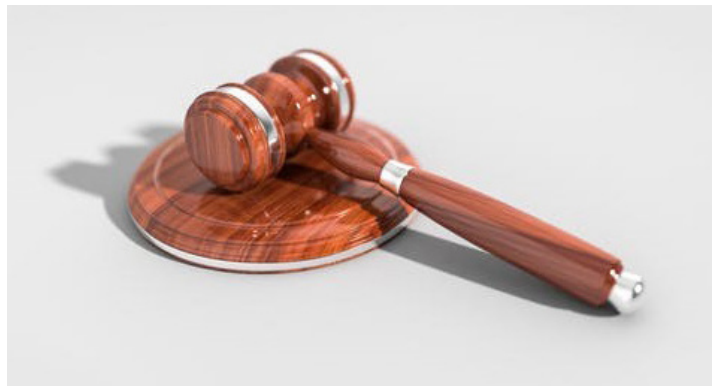


## RỦI RO PHÁP LUẬT

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Donac chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, các chính sách thuế, hải quan; bên cạnh đó, với tư cách là một doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, Donac cũng chịu tác động bởi hệ thống khung pháp lý của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Hiện tại một số luật, chế tài, chính sách đang được đổi mới, do vậy Công ty cần phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn để đáp ứng những yêu cầu này.

Bên cạnh khung pháp lý chung, Công ty còn chịu sự chi phối của các chế tài, quy định đặc thù ngành như: quy

định về việc xử lý chất thải, khí thải, nước thải.... để tránh gây ra ô nhiễm môi trường, các yêu cầu về sản xuất sạch, xanh, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên không tái sinh để phát triển bền vững.



## RỦI RO KHÁC

Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn chịu tác động bởi những rủi ro khác như thiên tai, hỏa hoạn, cháy nổ... Để phòng ngừa và hạn chế tác động nếu có, Công ty luôn đặt tiêu chuẩn an toàn lao động lên hàng đầu trong các nhà máy, xưởng sản xuất... và định kỳ tổ chức các buổi tập huấn phòng chống cháy nổ, nâng cao kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ cho công nhân. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản.





## PHẦN II TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- Tình hình hoạt động trong năm
- Cơ cấu cổ đông
- Tổ chức và nhân sự

## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

Nhìn chung năm 2018 Công ty đã đạt được kết quả hết sức khả quan, với tổng doanh thu thuần đạt 387,41 tỷ, đạt 96,96% kế hoạch đặt ra. Cả 2 mảng sản xuất kinh doanh đều đạt được kết quả khả quan, tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn cho Công ty. Sản lượng xi măng tiêu thụ đạt hơn 871 ngàn tấn, tăng 11% so với 2017. Đặc biệt, sản phẩm tấm lợp truyền thống của Donac vẫn duy trì sản lượng đầu ra khá, với 2,66 triệu m<sup>2</sup>/năm (doanh thu hơn 88 tỷ), tương đương với năm ngoái trong bối cảnh thị trường tiêu thụ tấm lợp fibro ngày càng giảm sút. Tổng quan tình hình hoạt động của Công ty được tóm tắt qua các chỉ số tài chính như bên dưới:

### TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	TH 2017	TH 2018	% tăng/giảm
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	336,13	387,41	15,26%
Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	(355,76)	(323,62)	(9,03%)
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>(19,63)</b>	<b>63,79</b>	
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,025	0,029	16,00%
Chi phí hoạt động tài chính	Tỷ đồng	(88,69)	(55,24)	(37,72%)
Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	(2,88)	(0,89)	(69,10%)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tỷ đồng	(9,01)	(10,42)	15,65%
<b>Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>(120,19)</b>	<b>(2,73)</b>	
Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	(0,31)	1,57	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>(120,50)</b>	<b>(1,16)</b>	
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(120,50)	(1,16)	
<b>EBITDA</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>(4,92)</b>	<b>90,46</b>	

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

STT	Chỉ tiêu tài chính	Đơn vị tính	2017	2018
<b>I Chỉ tiêu khả năng thanh toán</b>				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,39	0,26
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,28	0,16
<b>II Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1	Hệ số nợ/tổng tài sản	%	1,22	1,23
2	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%		
<b>III Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,14	9,85
2	Doanh thu thuần/tổng tài sản (bình quân)	Vòng	0,42	0,55

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Vốn điều lệ: 272.236.470.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 27.223.647 (cổ phiếu phổ thông), trong đó:

- Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam (cổ đông nhà nước): 3.402.366 cổ phiếu.
- Cổ phần của các cổ đông khác (bao gồm cá nhân và pháp nhân): 23.821.281 cổ phiếu.

Mệnh giá: 10.000 đồng

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 27.223.647 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

-Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có.

-Các chứng khoán khác: không có.

## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Bá Thuyền	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Thị Mai Thảo	Thành viên HĐQT

### Ông Nguyễn Công Lý - Chủ tịch HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh

### Ông Nguyễn Bá Thuyền - Thành viên HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật

### Bà Nguyễn Thị Mai Thảo - Thành viên HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Công Lý	Tổng Giám đốc
2	Bùi Thị Hoan	Phó Tổng Giám Đốc (Miễn nhiệm ngày 24 tháng 10 năm 2018)
3	Trần Thị Mộng Thu	Phó Giám Đốc thường trực (Bổ nhiệm ngày 29 tháng 10 năm 2018)
4	Lê Thân	Phó Tổng Giám Đốc (Bổ nhiệm ngày 14 tháng 02 năm 2019)

### Ông Nguyễn Công Lý - Tổng Giám đốc

Xem thông tin tại thành viên HĐQT.

### Ông Lê Thân - Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch Việt Nam

Trình độ chuyên môn Kỹ sư

### Bà Trần Thị Mộng Thu - Phó Giám đốc thường trực

Quốc tịch Việt Nam

Trình độ chuyên môn Quản trị kinh doanh

### Ông Nguyễn Văn Nho - Trưởng Ban kiểm soát

Quốc tịch Việt Nam

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế

### Ông Phạm Đức Hùng - Kiểm soát viên

Quốc tịch Việt Nam

Trình độ chuyên môn Quản trị kinh doanh

### Ông Dương Xuân Bình - Kiểm soát viên

Quốc tịch Việt Nam

Trình độ chuyên môn Cử nhân tài chính kế toán

## BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Nho	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Phạm Đức Hùng	Kiểm soát viên
3	Dương Xuân Bình	Kiểm soát viên

## CƠ CẤU CÁN BỘ CÔNG NHÂN VIÊN

Số lượng cán bộ nhân viên tại ngày 31.12.2018

STT	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Theo trình độ lao động	239	
	Đại học trở lên	21	9%
	Cao đẳng	8	3%
	Trung cấp	15	6%
	Lao động có tay nghề	26	11%
	Lao động phổ thông	169	71%
II	Theo giới tính	239	
	Nam	185	77%
	Nữ	54	23%
III	Theo đối tượng lao động	239	
	Lao động trực tiếp	162	68%
	Lao động gián tiếp	77	32%

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 là 7 triệu đồng/tháng.



### CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### Môi trường làm việc

Đối với cán bộ, công nhân viên trực tiếp sản xuất, Công ty luôn đảm bảo trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ, tuân thủ các quy chuẩn, quy định về an toàn lao động. Ngoài ra, Công ty cũng chú trọng xây dựng môi trường làm việc thân thiện, mang tính cạnh tranh lành mạnh để thúc đẩy sự phát triển của mỗi cá nhân người lao động.

#### Chính sách tuyển dụng

Nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển bền vững của Công ty. Trong đó, Công ty đánh giá cao tầm quan trọng của công tác tuyển dụng trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Hàng năm, Công ty tiến hành dự báo và lập kế hoạch tuyển dụng. Bên cạnh đó, Công ty chú trọng xây dựng quy trình tuyển dụng cùng với yêu cầu công việc sao cho phù hợp với từng vị trí. Ngoài ra, phương thức tuyển dụng được đổi mới liên tục để tối ưu việc tuyển được những ứng viên có năng lực, phẩm chất, khả năng hội nhập tốt... Bên cạnh đó, Công ty còn có chính sách ưu tiên xem xét điều chuyển thăng chức cho ứng viên nội bộ dựa vào năng lực thực hiện công việc trước đây của nhân viên đó.

#### Chính sách đào tạo

Xác định rõ vai trò của việc đào tạo đối với vấn đề nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, Donac luôn có những biện pháp khuyến khích việc chia sẻ kinh nghiệm giữa những người lao động, đồng thời, Công ty tiến hành tổ chức các đợt đào tạo chuyên sâu cho công nhân. Bên cạnh việc đào tạo tại chỗ thường niên trong nhà máy. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục mở rộng việc đào tạo tiêu chuẩn ISO.

#### Chính sách lương thưởng, phúc lợi

Chính sách lương - thưởng là một trong những chính sách cơ bản giúp Công ty thu hút, duy trì và giữ chân người lao động đặc biệt là lao động giỏi. Công ty xây dựng chính sách lương thưởng minh bạch, rõ ràng, phù hợp với tính chất công việc của từng bộ phận và đảm bảo đời sống cho người lao động.

Lương: Công ty luôn tuân thủ chính sách về lương cơ bản nhằm đảm bảo các chính sách phúc lợi xã hội theo quy định của Luật Lao động. Bên cạnh đó, tùy theo hiệu quả và lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, người lao động được chi lương bổ sung vào các dịp lễ, Tết, hoặc tháng lương 13.

Thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất và chất lượng công việc, Công ty xây dựng chính sách khen thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có thành tích nổi bật, đồng thời trích lập quỹ khen thưởng cuối năm dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh.

Chính sách phúc lợi: Công ty thực hiện Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Luật Lao động. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức các hoạt động văn nghệ - thể thao, các chương trình du lịch nghỉ dưỡng... nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho tập thể người lao động.

# PHẦN III BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

QUẢN LÝ NGUỒN  
NGUYÊN VẬT  
LIỆU

BẢO VỆ  
MÔI TRƯỜNG

BÁO CÁO TRÁCH  
NHIỆM VỚI CỘNG  
ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

CHÍNH SÁCH LIÊN  
QUAN VỚI NGƯỜI  
LAO ĐỘNG

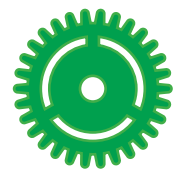
## CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Công ty luôn xác định con người là giá trị sức mạnh cốt lõi, hình thành nên văn hóa doanh nghiệp vững mạnh, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty. Bên cạnh việc đảm bảo quyền lợi của người lao động theo đúng quy định của pháp luật, Công ty cũng quan tâm đến đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên. Vào các ngày lễ kỉ niệm lớn như Tết Nguyên Đán, Ngày Lễ chiến thắng và quốc tế lao động 30/04 & 01/05, Ngày Quốc Khánh 02/09, Tết Dương Lịch 01/01, Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương 10/03 (Âm Lịch) Công ty đều thực hiện chế độ nghỉ và thưởng cho cán bộ - nhân viên theo đúng quy định. Chị em cán bộ - nhân viên nữ sẽ nhận được quà tặng và lời chúc mừng trong các dịp lễ 08/03 và 20/10. Con em của CBNV trong Công ty vào dịp lễ thiếu nhi 01/06 cũng được hưởng những phúc lợi tương ứng.



## BÁO CÁO ĐỐI TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Trong suốt quá trình hình thành và phát triển của mình, Donac luôn nhận thức được vai trò của việc giữ gìn bảo vệ môi trường và đóng góp cho cộng đồng trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Công ty đã kiểm soát và tuân thủ việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất theo quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước. Thời gian qua, Công ty đã liên tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ nhằm cải tạo môi trường, vệ sinh phong quang, cũng như đóng góp sức mình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Bên cạnh đó, dù tình hình kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn tham gia các hoạt động như quyên góp vì đồng bào ở những vùng thiên tai, hiến máu nhân đạo, đóng góp xây nhà tình thương... với tinh thần trách nhiệm cao, thể hiện truyền thống tốt đẹp về tinh thần tương thân tương ái, .....



## QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Tóm tắt tình hình sử dụng một số nguyên vật liệu đầu vào của năm 2018 so với năm 2017 như sau:

STT	Nguyên vật liệu chính	Tổng số lượng sử dụng 2018 (tấn)	Số lượng tiêu hao/đơn vị sản phẩm	
			2017	2018
1	Amiang các loại (sản xuất tấm lợp)	2.589	2 kg/m <sup>2</sup>	1 kg/m <sup>2</sup>
2	Xi măng (sản xuất tấm lợp)	22.393	14 kg/m <sup>2</sup>	11 kg/m <sup>2</sup>
3	Thạch cao (gia công xi măng)	40.159	51 kg/tấn	46 kg/tấn
4	Đá pozzolana (gia công xi măng)	168.712	21,5 kg/tấn	19,4 kg/tấn

Năm 2018, tình hình sử dụng nguồn nguyên vật liệu đầu vào đã được giám sát chặt chẽ. Kế hoạch thu mua đầu vào được quản lý một cách khoa học và bám sát thực tế, tránh ứ đọng gây lãng phí và tăng hiệu quả vốn lưu động. Hàng tháng, Công ty đều kiểm tra lượng nguyên vật liệu thực tế sử dụng so với định mức quy định để tiến hành điều chỉnh kịp thời. Vì vậy, lượng nguyên vật liệu sử dụng trên một đơn vị sản phẩm của năm 2018 đã giảm đáng kể so với năm 2017.



Kế thừa thành quả của năm 2018, Công ty tiếp tục phấn đấu quản lý tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào cho năm 2019. Ngoài các biện pháp nêu trên, tiếp tục nghiên cứu áp dụng công nghệ vào sản xuất, theo dõi tinh chỉnh việc sử dụng đầu vào áp dụng khoa học kỹ thuật. Có như vậy mới nâng cao năng lực cạnh tranh về giá của sản phẩm Donac trên thị trường.

## BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Công ty luôn nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của pháp luật và của địa phương nên trong năm vừa qua.







## PHẦN IV BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Những cải tiến trong năm
- Kế hoạch phát triển trong tương lai
- Những giải pháp hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019

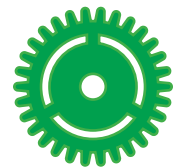
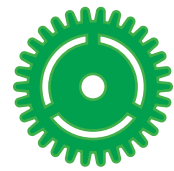
## ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Cả hai mảng sản xuất kinh doanh của Công ty (tấm lợp fibro xi măng và gia công xi măng) năm 2018 có những khởi sắc nhất định, cụ thể như sau: Năm 2018 là năm đánh dấu sự thay da đổi thịt của Công ty với sự cơ cấu ban quản lý bao gồm các nhân sự trẻ, tài năng và nhiệt huyết. Sự thay đổi này theo đúng định hướng của Công ty, đó là thay đổi để thích ứng và phát triển. Nhìn chung, đội ngũ quản lý đã đạt được các thành tựu nhất định trong năm qua, cụ thể như sau:

**Gia công xi măng:** Sản lượng gia công xi măng đạt 871,4 ngàn tấn, tăng 11% so với cùng kỳ năm ngoái, tương đương doanh thu 267,65 tỷ đồng, tăng 36% so với năm 2017. Sản lượng xi măng gia công không ngừng tăng lên, chủ yếu là do mở rộng đầu ra. Theo nhận định của Tập đoàn Công Thành, năm 2019 hứa hẹn là một năm thành công rực rỡ hơn nữa của xi măng.

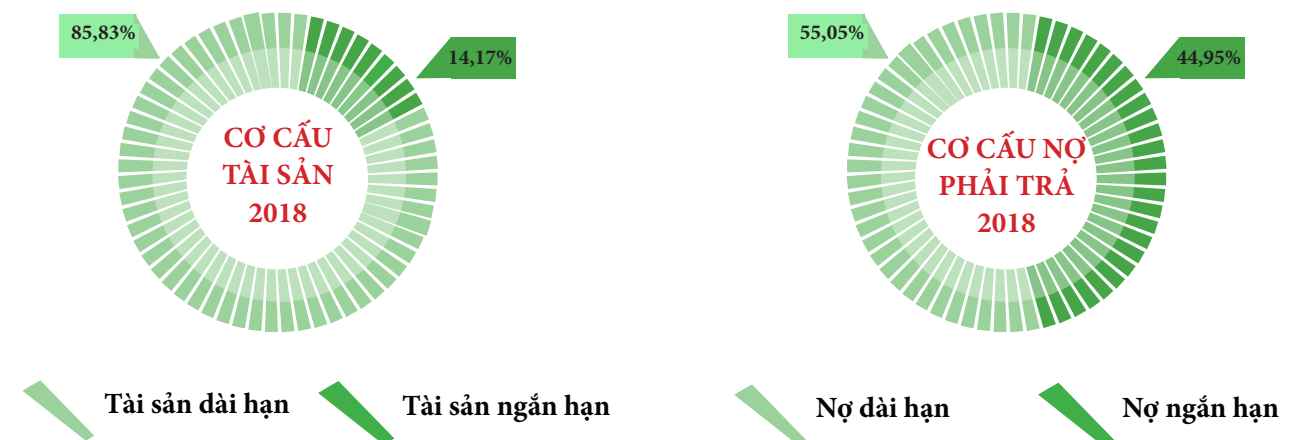
**Tấm lợp:** Sản lượng tiêu thụ tấm lợp đạt 2,66 triệu m<sup>2</sup> (88,35 tỷ đồng doanh thu), tương đương với năm 2017. Khoảng 5 năm gần đây, nhu cầu thị trường cho sản phẩm tấm lợp fibro xi măng giảm hẳn đi, chủ yếu là do sự lan truyền các thông tin sai lệch về sản phẩm (như amiang trắng gây ung thư), và sự cạnh tranh khốc liệt của nhiều sản phẩm thay thế (như tôn kẽm, tôn mạ màu). Trong bối cảnh khó khăn đó, Công ty đã nỗ lực để duy trì sản lượng đầu ra, một kết quả khá tốt của Công ty.

Tổng doanh thu thuần của Công ty tăng lên 51,28 tỷ đồng, đạt 115,26% so với cùng kỳ 2017. Các chi phí sản xuất, tài chính và chi phí bán hàng đều giảm, giúp lợi nhuận trước thuế, lãi vay và khấu hao đạt 90,46 tỷ đồng, một con số vô cùng ấn tượng. Đây là kết quả của một năm nỗ lực đổi mới mình, về tư duy, con người lẫn cách thức vận hành quản lý và sản xuất kinh doanh. Thời gian tới, Công ty còn rất nhiều việc phải làm, phải thay đổi, phải cải tiến và năm 2018 là một bước đệm quan trọng của sự chuyển mình tích cực này.



## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2017	31/12/2018	2018 so với 2017
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	100,69	97,63	96,96%
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	627,90	591,33	94,18%
3	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	259,69	381,22	146,80%
4	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	626,93	466,93	74,48%



Tổng giá trị tài sản năm 2018 giảm 39,63 tỷ đồng so với năm 2017, đạt 96,96%, chủ yếu đến từ khấu hao tài sản cố định. Các hoạt động đầu tư mua sắm và xây dựng tài sản cố định trong năm là không đáng kể.

Chủ yếu trong tài sản dài hạn của Công ty vẫn là nhà xưởng và dây chuyền sản xuất tấm lợp, dây chuyền sản xuất xi măng tại KCN Biên Hòa 1 và trạm nghiền xi măng Nhơn Trạch. Trong đó, nhà máy Nhơn Trạch, với

giá trị còn lại cuối năm 2018 là 565,8 tỷ đồng, đang hoạt động hiệu quả và thân thiện với môi trường. Dây chuyền sản xuất xi măng tại KCN Biên Hòa 1, giá trị còn lại cuối 2018 là 1,79 tỷ đồng, đang được cải tiến để đáp ứng nhu cầu sản xuất và phù hợp với yêu cầu của thời đại công nghệ 4.0. Nhà máy và dây chuyền sản xuất tấm lợp đã lâu đời nhưng nhờ được bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên định kỳ, vẫn đang hoạt động hiệu quả.

Năm 2018 chứng kiến nhiều đổi thay của Công ty, cả người lẫn việc, chủ yếu bao gồm:

- Đổi mới kiện toàn bộ máy quản lý với những nhân sự trẻ, tài năng và nhiệt huyết;
- Cơ cấu lại nhân sự, thanh lọc những cá nhân không phù hợp nhằm cắt giảm chi phí và cải thiện hiệu suất công việc;
- Thay đổi chính sách quản lý để phù hợp với thực tế sản xuất, nhu cầu kinh doanh cũng như năng lực của người lao động (như sáp nhập phòng phiếu và trạm cân, một số quy định mới về sản xuất, giao/lấy hàng);
- Sâu sát hơn các kế hoạch/báo cáo mua hàng, sản xuất, bảo trì bảo dưỡng máy móc, cải tiến công nghệ cho các hệ thống máy móc;

Giám sát 24/24 hoạt động bán hàng, sản xuất để giải quyết nhanh chóng và kịp thời cho nhà phân phối, vãn vãn...

Có những việc đã làm được, có những việc chưa. Có thay đổi mang lại hiệu quả cao, có thay đổi chưa. Vì vậy, Ban Tổng

Giám đốc vẫn đang miệt mài nỗ lực với mong muốn mang đến một diện mạo mới tích cực cho Công ty trong tương lai.



2018

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
<b>SẢN XUẤT</b>			
- Tấm lợp	M <sup>2</sup>	3.283.703	3.200.000
- Xi măng	Tấn	871.474,5	1.058.560 (*)
<b>TIÊU THỤ</b>			
- Tấm lợp	M <sup>2</sup>	2.662.770	3.200.000
- Xi măng	Tấn	871.474,5	1.058.560
<b>TÀI CHÍNH</b>			
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	Tỷ đồng	387,41	538,3
EBITDA	Tỷ đồng	90,46	200,8
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	(1,16)	82,4

(\*) Trong đó, xi măng dùng cho sản xuất tấm lợp là 21.760 tấn.

## NHỮNG GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2019

- Tăng cường công tác quản lý: kiểm soát chi phí nguyên vật liệu đầu vào, thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguyên nhiên liệu... nhằm tối đa hóa lợi nhuận.
- Duy trì và nâng cao chất lượng các dây chuyền sản xuất: chăm lo bảo trì bảo dưỡng, đảm bảo máy móc vận hành hiệu suất cao, không ngưng trệ, trang thiết bị đảm bảo an toàn lao động cho người lao động và đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường, nghiên cứu áp dụng công nghệ khoa học tiên tiến, đáp ứng yêu cầu của thời đại công nghệ 4.0.
- Đa dạng hóa sản phẩm tấm lợp và xi măng, đáp ứng thị hiếu và nhu cầu của thị trường.
- Mở rộng thị trường tiêu thụ:  
Đối với tấm lợp, đẩy mạnh hoạt động quảng bá đặc tính cạnh tranh của sản phẩm “tiện lợi, kinh tế, độ bền cao, phù hợp với túi tiền của nhiều gia đình”; đính chính các thông tin sai lệch về sản phẩm; tiếp cận các thị trường mà Công ty đã bỏ ngõ từ lâu như vùng sâu, vùng xa, vùng ven biển, ngập mặn, lũ lụt và các vùng có điều kiện khó khăn; tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, duy trì mối quan hệ với các đại lý, nhà phân phối của Công ty.  
Đối với xi măng: Phối hợp với Công ty cổ phần xi măng Công Thanh để có kế hoạch sản xuất đáp ứng kịp thời tiêu chuẩn chất lượng và nhu cầu đầu ra.
- Cân đối sử dụng nguồn tài chính của Công ty một cách linh hoạt, hiệu quả và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục phối hợp với Công đoàn chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động như thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra công tác an toàn lao động vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, tổ chức các hoạt động giao lưu vui chơi cho cán bộ công nhân viên.
- Chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng thông qua các chương trình phúc lợi xã hội và hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào của chính quyền địa phương như hỗ trợ trẻ em nghèo hiếu học vùng sâu vùng xa, đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa, ...

### GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ Ý KIẾN KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Đơn vị kiểm toán đã từ chối đưa ra ý kiến kiểm toán cho báo cáo, với lý do là: Công ty phát sinh lỗ sau thuế năm 2018 là 1,155 tỷ và tổng lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 là 530 tỷ, vượt vốn chủ sở hữu là 159 tỷ. Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 283 tỷ đồng. Những điều này cho thấy yếu tố rủi ro trọng yếu ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Và đơn vị kiểm toán không thể thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Thực tế, Công ty đã và đang có các kế hoạch để tiếp tục hoạt động và phát triển như sau:

- Liên tục tham dự các cuộc họp với phía Ngân hàng trong quý 4/2018 và đầu năm 2019, để thỏa thuận về lịch trả nợ và các cam kết khác, nhằm tháo gỡ các vướng mắc của ngân hàng về tình hình hoạt động của Công ty, đồng thời, để Ngân hàng tiếp tục hỗ trợ và tạo điều kiện để Công ty tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh sinh lời.
- Công ty đã thực hiện đúng lịch trả nợ đã thỏa thuận với ngân hàng trong năm 2018, đồng thời hoàn thành các cam kết bổ sung chứng từ pháp lý cho phía ngân hàng.
- HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đưa ra kế hoạch sản xuất kinh doanh và trả nợ khả thi cho các năm sau, đảm bảo Công ty tiếp tục hoạt động bình thường, bảo đảm công ăn việc làm cho người lao động, ổn định kinh tế cho công nhân viên và sự phát triển bền vững của Công ty.
- Đội ngũ quản lý và nhân sự Công ty đang được đổi mới, kiện toàn, hứa hẹn mang đến nhiều thành công trong tương lai.
- Với tình hình tăng trưởng của thị trường xi măng hiện tại, Công ty hoàn toàn có thể tin tưởng vào tương lai tiếp tục phát triển và đảm bảo khả năng hoạt động liên tục của mình.



## PHẦN V BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Đánh giá tình hình hoạt động trong năm qua
- Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý chủ chốt
- Định hướng hoạt động trong năm 2019
- Mục tiêu và kế hoạch trong tương lai của Công ty



## ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM QUA

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Bên cạnh đó, căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực.
- Kế thừa những thành tựu trong năm 2017, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành và địa phương tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt nhiều kết quả nổi bật. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2018 tăng 7,08% so với năm 2017. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu đề ra 6,7% và cao hơn mức tăng trưởng của các năm từ 2011 – 2017. Chỉ số sản xuất toàn ngành Công nghiệp ước tính tăng 10,2% so với năm 2017, tuy thấp hơn mức tăng 11,3% của năm 2017 nhưng cao hơn mức tăng các năm 2012-2016.
- Những thách thức trên ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Tấm lợp Vật liệu Xây dựng Đồng Nai. Tuy nhiên, toàn thể Ban Lãnh đạo và cán bộ công nhân viên Công Thanh đã nỗ lực không ngừng nghỉ để đạt được những thành tựu đáng ghi nhận, được tóm tắt như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Kế hoạch 2018	% Kế hoạch 2018
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	336,13	387,41	400	96,85%
EBITDA	(4,92)	90,46	62	145,90%
Lợi nhuận sau thuế	(120,50)	(1,16)	10	-

## ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT

Năm 2018 là năm đánh dấu sự thay da đổi thịt của Công ty với sự cơ cấu ban quản lý bao gồm các nhân sự trẻ, tài năng và nhiệt huyết. Sự thay đổi này theo đúng định hướng của Công ty, đó là thay đổi để thích ứng và phát triển. Nhìn chung, đội ngũ quản lý đã đạt được các thành tựu nhất định trong năm qua, cụ thể như sau:

- Phần đầu thực hiện đúng theo Nghị quyết đại hội cổ đông và các Nghị Quyết của HĐQT.
- Nâng cao công tác quản lý sản xuất kinh doanh: cơ cấu nhân sự khối văn phòng và sản xuất kinh doanh tinh và gọn, đổi mới tư duy, cách thức làm việc để hướng tới sự năng động và hiệu suất cao.
- Sản xuất: có kế hoạch sản xuất/mua hàng/bảo trì bảo dưỡng cụ thể, rõ ràng, nhằm chủ động về nguồn nguyên vật liệu đầu vào, sản lượng đầu ra, nhân sự và tài chính Công ty.
- Tiêu thụ: Phối hợp toàn lực cùng Công ty cổ phần Công Thanh nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường và thúc đẩy tăng sản lượng xi măng gia công, phát triển Công ty nói riêng và Tập đoàn Công Thanh nói chung; hợp tác chặt chẽ với các nhà phân phối nhằm mở rộng thị trường tầm lợi.

Ban quản lý còn trẻ, chưa nhiều kinh nghiệm, vì vậy cần tiếp tục:

- Lấy ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Quản trị;
- Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban để bộ máy vận hành hiệu quả;
- Tiếp tục trao đổi và sẵn sàng lắng nghe để hoàn thiện kiến thức và kinh nghiệm.

### **DỰ BÁO NGÀNH XI MĂNG VÀ TẤM LỢP VIỆT NAM NĂM 2019**

- Năm 2019 dự báo là một năm khó đoán định về thị trường tiêu thụ xi măng. Năm qua, Trung Quốc, Bangladesh, Philippines... là các thị trường xuất khẩu lớn của xi măng Việt Nam. Từ cuối năm 2017, Trung Quốc đã chuyển từ một nước xuất khẩu clinker sang nhập khẩu, do chính phủ Trung Quốc đang tích cực đẩy mạnh việc giảm công suất xi măng để đối phó với tình trạng dư thừa và ô nhiễm quá mức. Nhu cầu nhập khẩu clinker ở Trung Quốc tăng cao đã dẫn đến sự gia tăng xuất khẩu của Việt Nam. Tuy nhiên, nếu họ thay đổi chính sách hoặc doanh nghiệp có đầu tư tốt thì câu chuyện có thể khác. Nhìn về cơ hội khi Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) có hiệu lực, áp lực cạnh tranh đối với ngành trong năm 2019 tương đối gay gắt. Song với đà tăng trưởng tốt của ngành xi măng trong năm 2018 thì nhiều khả năng ngành sẽ tiếp tục có một năm tăng trưởng khá.
- Riêng về thị trường tấm lợp fibro xi măng, chưa có nhiều chuyển biến lạc quan. Năm 2018 là năm mà Hiệp hội Tấm lợp Việt Nam siết chặt quản lý hoạt động sản xuất tấm lợp fibro: như tự động hóa dây chuyền (cụ thể là khâu xé bao định lượng amiang trắng), cách ly khu nghiền amiang trắng... Thị trường tiêu thụ cầm chừng, nhưng vẫn còn chỗ trống cho ai biết tìm tòi và khai phá.
- Sẵn sàng đối diện với thách thức, Hội đồng Quản trị Công ty đề ra mục tiêu phấn đấu nâng cao năng lực cạnh tranh bằng cách tăng năng suất, cải tiến chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm giá thành sản phẩm... Có kế hoạch sản xuất bám sát nhu cầu thị trường, tránh ứ đọng, tồn kho.

## MỤC TIÊU VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÔNG TY

Hội đồng quản trị thống nhất xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Kế hoạch 2019
<b>SẢN XUẤT</b>		
- Tấm lợp	M <sup>2</sup>	3.200.000
- Xi măng	Tấn	1.058.560 (*)
<b>TIÊU THỤ</b>		
- Tấm lợp	M <sup>2</sup>	3.200.000
- Xi măng	Tấn	1.058.560
<b>TÀI CHÍNH</b>		
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	Tỷ đồng	538,3
EBITDA	Tỷ đồng	200,8
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	82,4

(\*) Trong đó, xi măng dùng cho sản xuất tấm lợp là 21.760 tấn.

Đồng thời Hội đồng quản trị cũng đề ra những phương hướng thực hiện cụ thể sau:

- Tăng cường các biện pháp quản lý như : tiếp tục quản lý chặt chẽ sử dụng vật tư, lao động. Phát huy kinh nghiệm và thành tích tốt trong quản lý công tác phục hồi, sửa chữa thiết bị, giảm các hao phí lao động không cần thiết, phấn đấu tiếp tục hạ giá thành sản xuất, tăng mức lưu chuyển vốn kinh doanh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bằng cơ chế giá bán linh hoạt và hình thức tiêu thụ sản phẩm hợp lý, tăng nhanh vòng quay của vốn lưu động hiện có trong năm, tăng nhanh tỷ suất lợi nhuận.
- Thực hiện tốt các kế hoạch cung ứng vật tư, phụ tùng đồng bộ, bảo đảm cho hoạt động sản xuất, sửa chữa thường xuyên ổn định với giá cả hợp lý. Phấn đấu giảm tiếp mức sử dụng vật tư, đặc biệt là vật tư phụ tùng phục vụ cho sửa chữa, giảm chi phí trong quản lý ở từng xí nghiệp và toàn Công ty, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thương trường.
- Cải tiến quy trình vận hành thiết bị, quản lý chặt chẽ quy trình công nghệ, mạnh dạn áp dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới nhằm nâng cao sản lượng tấm lợp, xi măng. Phấn đấu giữ chất lượng xi măng ổn định, tiếp tục phát huy truyền thống chất lượng tấm lợp Đồng Nai. Phấn đấu giảm tỷ lệ sản phẩm hỏng trong sản xuất tấm lợp, giảm tỷ lệ bao bể trong khâu đóng bao xi măng xuống dưới mức cho phép và thấp hơn mức đã thực hiện trong năm trước.
- Kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho công nhân với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp ; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy Công ty.
- Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong Công ty; lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động, phấn đấu vì lợi ích của Công ty cũng là vì lợi ích của mỗi người lao động. Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, cán bộ công nhân viên phải phấn đấu tăng năng suất lao động bảo đảm chất lượng, góp phần hạ giá thành sản phẩm, tăng nhanh tích lũy nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững, gắn liền lợi ích của các cổ đông và đời sống người lao động.
- Tăng nhanh khả năng đầu tư công nghệ mới, tăng cường mọi tiềm lực, sức mạnh của Công ty và xây dựng mối quan hệ bạn hàng với nhiều phía, theo kịp công nghệ sản xuất mới trong những năm tới, tạo thêm sức cạnh tranh mới.
- Tập thể cán bộ, công nhân viên luôn ý thức thực hiện trách nhiệm với môi trường, xã hội. Người lao động luôn tuân thủ những quy định về bảo vệ môi trường trong từng giai đoạn sản xuất, đồng thời thực hiện các biện pháp tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên như điện, nước,... một cách hợp lý. Ban Tổng giám đốc tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, đóng góp xây dựng xã hội và nước nhà.







## PHẦN VI QUẢN TRỊ CÔNG TY

- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát
- Lương thưởng, thù lao và các khoản giao dịch

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Số buổi họp của Hội đồng Quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Công Lý	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Ông Nguyễn Bá Thuyền	Thành viên HĐQT	04	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mai Thảo	Thành viên HĐQT	04	100%	

### Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị

STT	Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/ĐHCĐ-NQ/2018	26/05/2018	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
2	01/HĐQT-NQ/2018	28/05/2018	Thay đổi cách tính lương cho nhà máy xi măng Công Thanh Nhơn Trạch
3	02/HĐQT-NQ/2018	20/09/2018	Kế hoạch trả nợ vay và bổ sung hồ sơ pháp lý cho Ngân Hàng
4	03/HĐQT-NQ/2018	29/10/2018	Miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự quản lý

### Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm

Trong năm 2018, HĐQT đã có những quyết sách, những biện pháp phù hợp, linh hoạt kịp thời giúp Công ty chủ động đối phó với những biến động của thị trường. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh ngoài chủ trương về lựa chọn phương thức, thời điểm sản xuất cho phù hợp HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc Công ty thực hiện nhiều biện pháp tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí tích cực tìm kiếm nguồn nguyên nhiên liệu có chất lượng phục vụ cho sản xuất, đàm phán với các nhà cung cấp điều chỉnh giá linh hoạt nhằm giảm chi phí đầu vào cho sản xuất. Nhờ đó mà chất lượng sản phẩm của Công ty luôn ổn định giúp Công ty giữ vững được khách hàng và thị phần phân phối.

## BAN KIỂM SOÁT

### Số buổi họp của Ban Kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Nho	Trưởng Ban Kiểm soát	04	100%	
2	Ông Phạm Đức Hùng	Kiểm soát viên	04	100%	
3	Bà Dương Xuân Bình	Kiểm soát viên	04	100%	

### Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm

- Ban kiểm soát luôn tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị và Hội nghị sơ kết, tổng kết Công ty để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến đối với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.
- Định kỳ hàng quý Ban kiểm soát đều tiến hành các hoạt động giám sát đối với Ban Giám đốc Công ty để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định quản lý nội bộ hiện hành.
- Các khoản chi phí, trích lập dự phòng công nợ, hàng tồn kho, khoản phải thu khó đòi theo đúng các Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính và theo quy chế, quy định quản lý của Công ty đã ban hành. Các Báo cáo tài chính đã công bố thông tin theo đúng quy định.

### Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Do kết quả kinh doanh năm qua của Công ty ghi nhận khoản lỗ nên Hội đồng quản trị đề xuất không chia thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2018.

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu Công ty

Không phát sinh giao dịch.

### Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

### Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ Công ty.